

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các xã, phường có quản lý nuôi trồng thủy sản;
- Các Chi cục: Biển đảo và Thủy sản, Chăn nuôi và Thú y;
- Trung tâm Khuyến nông.

Căn cứ Công văn số 2861/TSKN-NTTS ngày 07 tháng 11 năm 2025 của Cục Thủy sản và Kiểm ngư về việc hướng dẫn khung mùa vụ thả giống và quản lý nuôi tôm nước lợ năm 2026; kết quả đánh giá lịch mùa vụ, tình hình sản xuất năm 2025; các ý kiến tham gia từ các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan và bản tin dự báo xu thế thời tiết những tháng đầu năm 2026 của Đài Khí tượng thủy văn khu vực Trung bộ. Để hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tổ chức sản xuất nuôi trồng thủy sản hợp lý, an toàn, chủ động phòng tránh những yếu tố bất lợi do thiên tai, dịch bệnh, góp phần thực hiện đạt chỉ tiêu sản xuất đề ra; Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn khung lịch thời vụ và quản lý nuôi trồng thủy sản năm 2026 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng như sau:

I. KHUNG LỊCH THỜI VỤ THẢ GIỐNG THỦY SẢN

1. Nuôi thủy sản nước mặn/lợ trong ao

a) Đối tượng nuôi: Tôm thẻ chân trắng, tôm sú, hào, ốc hương, cá biển và thủy sản khác nuôi trong ao.

b) Thời gian thả giống và thu hoạch:

- Tập trung thả giống từ tháng 01-3/2026 và tiến hành thu hoạch đến cuối tháng 9/2026.

- Đối với những cơ sở nuôi có điều kiện cơ sở hạ tầng đảm bảo, ao nuôi được lót bạt và có giải pháp phòng chống thiên tai thì có thể thả giống và nuôi quanh năm.

2. Đối với nuôi lồng bè mặn/lợ

a) Đối tượng nuôi: Cá bóp, cá chim, cá mú, cá dìa, cá nâu, cá măng...

b) Thời gian thả giống và thu hoạch:

- Thời gian thả giống bắt đầu từ đầu tháng 01/2026 và kết thúc nuôi vào cuối tháng 9/2026.

- Đối với những hộ nuôi có giải pháp phòng chống thiên tai và lồng bè nuôi kiên cố, có khả năng chịu được sóng gió thì có thể nuôi quanh năm.

3. Đối với nuôi thủy sản nước ngọt

a) Đối tượng nuôi: Cá rô phi, điêu hồng, cá chình, cá lóc, cá trê, lươn, ếch, và nhóm cá truyền thống (mè, trôi, trắm chép...)

b) Thời gian thả giống và thu hoạch:

- Thả giống từ tháng 01-3/2026 và tiến hành thu hoạch đến cuối tháng 9/2026 (tránh mưa, lũ lụt, bão vào các tháng cuối năm).

- Đối với nuôi trong hồ chứa, ít chịu ảnh hưởng của bão lũ, lồng nuôi kiên cố, chịu được sóng gió thì có thể nuôi quanh năm.

(Chi tiết Phụ lục kèm theo)

II. QUẢN LÝ MÙA VỤ THẢ GIỐNG VÀ TỔ CHỨC SẢN XUẤT NUÔI TRỒNG THỦY SẢN NĂM 2026

1. UBND các xã, phường

a) Khẩn trương thông báo, phổ biến nội dung lịch thời vụ tới các tổ chức, cá nhân nuôi trồng thủy sản tại địa phương biết và thực hiện; tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi, báo cáo việc thực hiện lịch thời vụ và hướng dẫn nuôi trồng thủy sản năm 2026 do Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành; phối hợp với cơ quan chuyên môn của thành phố hướng dẫn các biện pháp phòng chống dịch bệnh thủy sản.

b) Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các hộ nuôi thủy sản quy mô nhỏ lẻ thực hiện cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn theo qui định tại Thông tư 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018;

c) Thực hiện thống kê chính xác diện tích, mức độ thiệt hại về nuôi trồng thủy sản; nhu cầu con giống, hóa chất xử lý môi trường phục vụ công tác phục hồi sản xuất thủy sản sau thiên tai, dịch bệnh để báo cáo với cơ quan chức năng;

d) Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý chặt chẽ hoạt động nuôi trồng thủy sản theo phương án đã duyệt; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các trường hợp vi phạm về sử dụng đất đai, mặt nước để nuôi trồng thủy sản theo quy hoạch, hoạt động phát sinh không phù hợp với phương án sắp xếp, vi phạm hành lang giao thông đường thủy, gây ô nhiễm môi trường, lây lan dịch bệnh.

đ) Phối hợp với các cơ quan chức năng thanh tra, kiểm tra, xử lý các vi phạm về sản xuất, kinh doanh vật tư nuôi trồng thủy sản và phòng chống dịch bệnh trên thủy sản nuôi.

e) Tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường về quản lý nuôi trồng thủy sản, phòng chống thiên tai, dịch bệnh thủy sản¹.

2. Chi cục Biển đảo và Thủy sản

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, các địa phương kiểm tra, tổng hợp báo cáo việc thực hiện lịch thời vụ, tình

¹ Công văn 3902/UBND-SNNMT ngày 14/11/2025; Công văn số 1675/UBND-SNNMT ngày 03/9/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng; Công văn số 2808/SNNMT-CCBĐTS ngày 17/9/2025; Công văn 1730/SNNMT-CCTS ngày 20/5/2025; Công văn số 700/SNN&PTNT-CN&TY ngày 18/3/2024 của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

hình nuôi trồng thủy sản, kịp thời tham mưu Sở các giải pháp chỉ đạo sản xuất phù hợp; phối hợp hướng dẫn triển khai quy trình kỹ thuật nuôi.

b) Thực hiện công tác đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực theo quy định tại Nghị định 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ.

c) Chủ động tham mưu xây dựng, tổ chức thực hiện Chương trình quan trắc, cảnh báo môi trường trong nuôi trồng thủy sản, kịp thời hướng dẫn tổ chức, cá nhân có biện pháp quản lý ao môi trường nước ao nuôi và phòng ngừa thiên tai dịch bệnh trên động vật thủy sản.

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương xây dựng, triển khai phương án phòng, chống dịch bệnh thủy sản; theo dõi diễn biến tình hình dịch bệnh, kịp thời báo cáo, tham mưu cơ quan thẩm quyền công bố dịch (nếu có).

đ) Phối hợp kiểm soát chất lượng con giống; thực hiện kiểm tra điều kiện của cơ sở sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản, thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản; chất lượng thức ăn, sản phẩm xử lý môi trường, việc sử dụng tôm bố mẹ theo đúng quy định.

3. Chi cục Chăn nuôi và Thú y

a) Thực hiện tốt công tác kiểm dịch giống thủy sản và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về kiểm dịch, vận chuyển giống theo quy định.

b) Tăng cường công tác quản lý thuốc thú y thủy sản, tuyên truyền hướng dẫn sử dụng thuốc thú y dùng trong nuôi thủy sản theo quy định.

4. Trung tâm Khuyến nông

a) Phối hợp lồng ghép nội dung hướng dẫn này trong các lớp tập huấn, hội thảo để tuyên truyền rộng rãi lịch thời vụ đến người nuôi.

b) Tổ chức hướng dẫn quy trình kỹ thuật nuôi các loài thủy sản, phù hợp từng loại hình nuôi; xây dựng các mô hình nuôi thủy sản an toàn dịch bệnh, mô hình nuôi ghép, nuôi ứng dụng công nghệ cao; thực hiện công tác tuyên truyền các mô hình sản xuất có hiệu quả trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị các đơn vị, địa phương liên quan tập trung triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND thành phố (báo cáo);
- Cục Thủy sản và Kiểm ngư (báo cáo);
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Phòng KHTC Sở;
- Đài PTTH, báo Đà Nẵng (đưa tin);
- Bản tin, website Sở;
- Lưu: VT, CCBĐTS.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Văn Mỹ

Phụ lục
KHUNG LỊCH THỜI VỤ THẢ GIỐNG THỦY SẢN NĂM 2026
(Kèm theo Công văn số /SNNMT-CCBDTS ngày tháng 12 năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

TT	Hình thức nuôi	Thời điểm bắt đầu thả giống	Thời điểm kết thúc thu hoạch	Đối tượng nuôi	Lưu ý
I	Nuôi thủy sản mặn/lợ				
1	Nuôi trong ao lót bạt vùng cát ven biển	Có thể thả nuôi quanh năm tuy nhiên nên tập trung thả giống từ tháng 2 đến tháng 8 năm 2026 DL và có thời gian nghỉ giữa các vụ nuôi.		Tôm thẻ, tôm sú	Cần có giải pháp phòng chống thiên tai, dịch bệnh
2	Nuôi trong vùng cao triều	Tháng 01/2026	Cuối tháng 9/2026	Tôm thẻ, tôm sú	Đối với những cơ sở nuôi có điều kiện cơ sở hạ tầng đảm bảo, ao nuôi được lót bạt và có giải pháp phòng chống thiên tai thì có thể nuôi quanh năm.
3	Nuôi vùng triều ven sông	Tháng 02/2026	Cuối tháng 9/2026	Tôm thẻ chân trắng, tôm sú và các đối tượng thủy sản khác như: Cá (dìa, đối, măng...), cua và rong.	Những ao nuôi tôm kém hiệu quả thì nên chuyển sang hình thức nuôi ghép như: Cua-tôm -rong, tôm-cá, cá-rong-tôm ... hoặc nuôi chuyên cua, cá nước lợ (cá dìa, cá đối mực, cá măng...).
4	Nuôi nhuyển thẻ trong ao	Tháng 01-03/2026	Cuối tháng 9/2026	hàu, ốc hương...	Những cơ sở có hạ tầng đảm bảo, chủ động nguồn nước mặn, ít bị ảnh hưởng bởi thiên tai, có thể nuôi quanh năm.

II	Nuôi biển				
	Nuôi lồng bè nước lợ/mặn	Tháng 01/2026	Cuối tháng 9/2026	Cá bóp, cá chim, cá hồng, cá mú, cá dià, cá măng...	Có thể nuôi quanh năm nhưng cần có phương án phòng tránh ảnh hưởng nguồn nước lũ từ các thượng lưu và gió bão.
II	Nuôi thủy sản nước ngọt				
1	Nuôi trong ao/bể	Tháng 01/2026	Cuối tháng 9/2026	Cá rô phi, điêu hồng, lươn, ếch và nhóm cá truyền thống (mè, trôi, trắm chép...)	Đối với vùng nuôi không bị ảnh hưởng lũ lụt có thể thả nuôi quanh năm.
2	Nuôi lồng/bè	- Nuôi hồ chứa nước (thủy điện, thủy lợi): Thả nuôi quanh năm. - Nuôi trên sông: Thả cá giống chậm nhất đến cuối tháng 3/2026 và kết thúc vụ nuôi vào cuối tháng 9/2026		Cá rô phi, điêu hồng, lăng nha, chình, thác lác ...	Tránh thả cá giống vào thời điểm nhiệt độ xuống dưới 20 ⁰ C.
3	Nuôi mặt nước lớn	Thả giống nuôi quanh năm, thực hiện đánh tĩa thả bù.		Cá mè, trắm cỏ, trôi, chép, rô phi...	